

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 255/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Dương Thị T**, sinh năm 1991;

Bị đơn: **Anh Nguyễn Duy L**, sinh năm 1986

Cùng nơi cư trú: xóm G, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T và anh Nguyễn Duy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Duy L xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2) Về con chung: Trong quá trình chung sống chị T, anh L xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Dương Tuấn T1 sinh ngày 03/02/2011 và cháu Nguyễn Dương Tuấn T2 sinh ngày 27/6/2017.

Ly hôn các đương sự thống nhất thỏa thuận: anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Dương Tuấn T3, chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Dương Tuấn T4 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị T, anh L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm và chăm sóc các con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3) Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) Về án phí: Chị Dương Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002799 ngày 10/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả chị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Cương, TPTN;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền